

Cà M, ngày 19 tháng 9 năm 2025.

Số: 78/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2025/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Huỳnh H**, sinh năm 1980. Nơi ĐKKHTT: Số 38, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 1, phường Bạc L, tỉnh Cà M). Chỗ ở hiện nay: Số 157^B, đường Võ Văn Kiệt, Khóm 5, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 3, phường Bạc L, tỉnh Cà M).

- Bị đơn: Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 38, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là Khóm 1, phường Bạc L, tỉnh Cà M).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huỳnh H với anh Lê Thanh H.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huỳnh H và anh Lê Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lê Quan Vĩ, sinh ngày 27/7/2018 cho anh Lê Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, hiện tại cháu Vĩ đang sống

chung với anh Lê Thanh H nên được giữ nguyên. Chị Nguyễn Thị Huỳnh H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh H không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Huỳnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh H và anh Lê Thanh H thống nhất xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh H và anh Lê Thanh H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huỳnh H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Huỳnh H đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000493 ngày 23/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc L, tỉnh Bạc L (nay là phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cà M, tỉnh Cà M), được đối trừ, chị Nguyễn Thị Huỳnh H được nhận lại 150.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cà M, tỉnh Cà M.

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng